TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – HÀ NỘI** ---------- **Số**: **698**/2026/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ----------

Phúc Thịnh, ngày 05 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 680/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 05 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1983; Số CCCD: 001083045044; nơi cư trú: Thôn K, xã M, thành phố Hà Nội

Bị đơn: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; Số CCCD: 001186038723; nơi cư trú: Thôn K, xã M, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Q1.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Văn D** và chị **Nguyễn Thị H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị H xác định vợ chồng anh, chị có 03 con chung là cháu Nguyễn Tuấn H1, sinh ngày 21/03/2007, cháu Nguyễn Quang H2, sinh ngày 16/11/2008 và cháu Nguyễn Thu Q, sinh ngày 29/4/2017. Ly hôn hai bên thỏa thuận anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Quang H2 và chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thu Q cho đến khi cháu H2, cháu Q thành niên đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Còn cháu H1

hiện nay đã thành niên đủ 18 tuổi nên cháu ở với ai là quyền của cháu. Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị H có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, anh D chịu cả, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh D đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E, số 12818 ngày 28/5/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh D được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND,
- THADS Hà Nội;
- UBND xã Mê Linh (GCNKH số 04 ngày 04/01/2006 –Văn Khê);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

THỊNH QUANG TRUNG